

VÀNH ĐAI DIỆT MỸ Ở PHÚ BÀI (THỪA THIÊN HUẾ) TRONG KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC(1965-1973)

Lê Thị Mai An¹, Nguyễn Hữu Phúc²

¹Bào tàng lịch sử Thừa Thiên Huế, ²Hội Khoa học Lịch sử Thừa Thiên Huế

Tóm tắt: Phú Bài là một trong những vành đai được hình thành từ thực tiễn đánh Mỹ, nhằm bao vây căn cứ quân sự liên hợp lớn của Mỹ và Việt Nam Cộng hòa, là sự gắn kết giữa các địa bàn nông thôn, rừng núi và đô thị. Trước âm mưu và hành động của Mỹ, thực hiện chủ trương của Đảng bộ tỉnh Thừa Thiên Huế quyết định thành lập “vành đai diệt Mỹ” xung quanh căn cứ của Mỹ ở Phú Bài. Từ năm 1965 – 1973 với sự kết hợp đấu tranh quân sự với đấu tranh chính trị, binh vận, giữa tiến công và nổi dậy, giữa tác chiến tập trung và tác chiến phân tán, quân và dân trên vành đai đã đánh nhiều trận làm tiêu diệt, tiêu hao và kìm chân quân Mỹ trong căn cứ, làm thất bại các cuộc hành quân “tìm diệt” và “bình định” góp phần đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước ở Hương Thủy (Thừa Thiên Huế) đi đến thắng lợi vào ngày 24/3/1975. Bài báo này, tập trung làm rõ sự hình thành và hoạt động của vành đai diệt Mỹ ở Phú Bài (Hương Thủy, Thừa Thiên Huế).

Từ khoá: Kháng chiến chống Mỹ, Phú Bài, vành đai diệt Mỹ, Thừa Thiên Huế.

1. Đặt vấn đề

Vành đai diệt Mỹ là một hiện tượng lịch sử xuất hiện ngay sau khi quân Mỹ trực tiếp tham chiến ở miền Nam Việt Nam cho đến khi rút quân khỏi Việt Nam (1965-1973). Đây là cách đánh giặc sáng tạo của chiến tranh nhân dân Việt Nam với tinh thần “ở đâu có Mỹ là ở đó có vành đai diệt Mỹ”, là thể trận dựa trên “hệ thống các làng, xã chiến đấu liên hoàn, liên kết chặt chẽ với nhau, bao quanh, áp sát các căn cứ quân sự Mỹ nhằm vây hãm, tiêu hao sinh lực địch; là chỗ dựa để quân và dân tổ chức bám trụ đánh địch bằng quân sự, chính trị, binh – địch vận; là “bàn đạp” để bộ đội chủ lực, đặc công đánh sâu, đánh hiểm vào cơ sở hậu cần – kỹ thuật, căn cứ chỉ huy của Mỹ” [5, tr.6]. Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, vành đai diệt Mỹ xuất hiện đầu tiên trên chiến trường Khu 5 và được xem là một trong những chiến trường khốc liệt trong kháng chiến chống Mỹ. Sự ra đời của vành đai diệt Mỹ ở chiến trường Khu 5 đã tạo điều kiện cho sự xuất hiện những vành đai diệt Mỹ ở Đông Nam Bộ, đồng bằng sông Cửu Long, miền Trung,

Tây Nguyên. Đối với miền Trung nói chung, Huế nói riêng, vành đai diệt Mỹ ở Phú Bài đã thể hiện tinh thần sáng tạo của quân dân Hương Thủy trong việc vận dụng đường lối chiến tranh nhân dân vào thực tiễn.

2. Kết quả nghiên cứu và bàn luận

2.1. Chủ trương của Khu ủy Trị - Thiên về xây dựng vành đai diệt Mỹ ở Phú Bài

Sau thất bại của chiến lược Chiến tranh đặc biệt, năm 1965 Mỹ ồ ạt đưa hàng chục vạn quân viễn chinh và các loại phương tiện chiến tranh hiện đại vào tham chiến với quy mô lớn trên khắp chiến trường miền Nam với tham vọng “đánh gãy xương sống Việt Cộng”. Tháng 3/1965, Mỹ chọn Đà Nẵng làm nơi đổ quân đầu tiên trong chiến lược Chiến tranh cục bộ, với sự tham gia của những đơn vị đầu tiên của lính thủy đánh bộ. Trong đơn vị đầu tiên này, Mỹ cũng đưa khoảng một tiểu đoàn ra chiếm đóng ở Phú Bài (Hương Thủy, Thừa Thiên Huế) để yểm trợ cho mặt trận Đà Nẵng khi cần thiết.

Tại Hương Thủy, Bộ chỉ huy quân viễn chinh Mỹ nhận thấy sân bay Phú Bài là huyết mạch giao thông quan trọng nối với quân

cảng Đà Nẵng và lực lượng Mỹ ở Đường 9 - Khe Sanh (Quảng Trị). Vì vậy, Mỹ đã tăng cường củng cố căn cứ này thành một cứ điểm hùng mạnh và sử dụng sân bay để phục vụ cho cả quân sự lẫn dân sự. Bên cạnh đó, Mỹ đã thiết lập nên các cứ điểm xung quanh như Trung tâm huấn luyện quân sự Đông Đa - Chỉ huy sở tiền phương của quân Mỹ ở Trị - Thiên, Quận lỵ Hương Thủy, Động Tò, Ấp 5, các đồn bắt dọc Quốc lộ 1A nhằm ngăn chặn, đề phòng quân giải phóng tấn công vào căn cứ Phú Bài. Mặt khác, Mỹ tăng cường lực lượng và thủ đoạn để bình định nông thôn, đồng bằng, nhất là các xã xung quanh sân bay Phú Bài.

Trước tình hình đó, Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương Đảng thấy rằng để đưa phong trào cách mạng ở Quảng Trị và Thừa Thiên Huế tiến lên một bước vững chắc, vấn đề căn bản nhất là tiếp tục giáo dục nâng cao tư tưởng tiến công địch cho lực lượng vũ trang nhân dân, vận dụng sáng tạo phương châm đấu tranh cách mạng và các hình thức tấn công quân sự kết hợp với đấu tranh chính trị, bình vận thích hợp với hoàn cảnh cụ thể của Trị - Thiên.

Tháng 4/1966, Bộ Chính trị và Quân ủy Trung ương quyết định thành lập Quân khu Trị - Thiên bao gồm: Đảng bộ tỉnh Quảng Trị, Thừa Thiên và thành phố Huế đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương và Bộ Chính trị. Quân ủy Trung ương xác định nhiệm vụ cho chiến trường Trị - Thiên là: *“Tiêu diệt và làm tan rã phần lớn quân Việt Nam Cộng hòa, tiêu diệt, tiêu hao một phần sinh lực quân Mỹ, ra sức chuẩn bị lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang thành phố để phục vụ kế hoạch tổng công kích và tổng khởi nghĩa khi có điều kiện chín muồi... Cắt đường giao thông chiến lược của địch, xây dựng đường hành quân chiến lược của ta, giành thắng lợi về mọi mặt và tạo nên một tình thế mới trên chiến trường Trị - Thiên, kết hợp tốt với các chiến trường khác trong mọi tình huống, kể cả để quốc Mỹ mở rộng chiến tranh trên đất liền ra Trung - Hạ Lào”* [8, tr.48-49]. Đến tháng 5/1966, Quân ủy và Quân khu Trị - Thiên họp, quán triệt nhiệm vụ Bộ Chính trị và Quân ủy Trung ương với chủ trương đẩy mạnh hoạt động trong những tháng đầu hè - Thu năm 1966, vận động nhân dân xây dựng vành đai diệt

Mỹ để bao vây quân địch trong các căn cứ, kiểm chế và tiêu hao chúng, tạo điều kiện cho chúng ta phát triển chiến tranh nhân dân.

Tại Thừa Thiên Huế, trong các hội nghị tháng 6/1966 và tháng 12/1966, Khu ủy Trị - Thiên đã đề ra một số chủ trương, biện pháp chống chiến lược Chiến tranh cục bộ của Mỹ ở các địa phương, trong đó có chủ trương: *“Củng cố tăng cường sức mạnh các vành đai diệt Mỹ ở Phú Bài và Sơn - An - Nguyên, xây dựng vành đai diệt Mỹ ở đường 12 với du kích và bộ đội địa phương các huyện miền núi, sông Hai Nhánh ở tả trạch và hữu trạch sông Hương”* [7, tr.164].

2.2. Quá trình hình thành vành đai diệt Mỹ ở Phú Bài

Thực hiện chủ trương thành lập vành đai diệt Mỹ của khu ủy Trị Thiên và Thừa Thiên Huế, Huyện ủy Hương Thủy đã quyết định thành lập vành đai diệt Mỹ ở Phú Bài gồm các xã: Thủy Phương (Mỹ Thủy), Thủy Lương, Thủy Châu (Minh Thủy), Thủy Tân, Thủy Phù (Hải Thủy). Ban chỉ huy gồm 7 đồng chí, đồng chí Ủy viên Thường vụ Huyện ủy - Huyện đội trưởng Phùng Xuân Yên làm chỉ huy trưởng và các đồng chí bí thư chi bộ, xã đội trưởng của 5 xã trên vành đai. Theo đó, nhiệm vụ của vành đai diệt Mỹ ở Phú Bài là vây ép, tiêu hao, tiêu diệt lực lượng, phương tiện chiến đấu của Mỹ và chính quyền Sài Gòn ở căn cứ Phú Bài, hỗ trợ phong trào đấu tranh chính trị của nhân dân, phối hợp với lực lượng cấp trên tiến công địch, tạo điều kiện phát triển 3 mũi giáp công tiêu diệt quân Mỹ và quân Việt Nam Cộng hòa trên địa bàn Hương Thủy.

Phú Bài là cửa ngõ phía Nam của thành phố Huế là nơi tập trung các căn cứ quân sự quan trọng như: Quận lỵ Hương Thủy, Động Tò, Ấp 5, các đồn bắt dọc Quốc lộ 1A. Vị trí thuận lợi đó, đã tạo điều kiện thuận lợi cho việc xây dựng thế trận vành đai liên hoàn, xây dựng các làng chiến đấu trong căn cứ của Mỹ và quân đội Sài Gòn, sự liên hoàn giữa các xã xung quanh vành đai Phú Bài. Từ những kinh nghiệm xây dựng trên trận địa chiến đấu trong kháng chiến chống Pháp, nhân dân cùng lực lượng vũ trang huyện Hương Thủy nói chung và nhân dân các xã trên vành đai Phú Bài nói riêng đã lợi dụng địa thế, địa hình, lợi dụng giao thông hào, hàng rào, bờ thành, áp chiến lược để xây dựng trận địa,

công sự chiến đấu, hình thành từng tuyến để bố trí lực lượng, dựng chướng ngại vật chống bộ binh và cơ giới, hệ thống hầm trú ẩn, hầm bí mật, hành lang vận động, đảm bảo thông tin liên lạc.

Như vậy, vành đai diệt Mỹ ở Phú Bài ra đời trên cơ sở có sự lãnh đạo, chỉ đạo sáng suốt, kịp thời của Đảng mà trực tiếp là sự chủ động, sáng tạo của Tỉnh ủy Thừa Thiên Huế, huyện ủy Hương Thủy. Tỉnh ủy cũng đã nhanh chóng tiến hành một số công tác chuẩn bị như: nhận định, phán đoán những khu vực, những địa bàn nơi các đơn vị quân Mỹ chiếm đóng; tranh thủ đẩy mạnh tiến công mở rộng vùng giải phóng trước khi quân Mỹ tới; phát động khí thế, nâng cao ý chí, quyết tâm đánh Mỹ, thắng Mỹ từ trên xuống dưới, từ trong Đảng ra ngoài quần chúng.

2.3. Hoạt động đấu tranh của quân dân ở vành đai diệt Mỹ Phú Bài (1969 – 1973)

2.3.1. Đấu tranh quân sự

Trên tinh thần chỉ đạo của Huyện ủy, các xã trên vành đai Phú Bài đã tổ chức đội biệt động và du kích mật, đánh Mỹ liên tục, phá hủy nhiều phương tiện chiến tranh, như du kích xã Mỹ Thủy, Thủy Phương, Thủy Lương, Thủy Châu đã liên tục phá ống dẫn dầu của Mỹ từ Thuận An đến Phú Bài, phá hệ thống dây điện thoại, cao thế..., gây thiệt hại nặng nề cho kẻ thù. Ngày 29/3/1969, Mỹ triển khai một Trung đội nghĩa quân, và một Trung đội dân vệ phòng thủ đi lùng sục vào làng Thượng Lâm, Thanh Lê, đóng quân tại nhà ông Thơ Giá. Năm được tình hình, một tiểu đội bộ đội Huyện và du kích xã đã tổ chức tập kích vào đội hình Mỹ và chính quyền Sài Gòn lúc gần sáng. Do bị tấn công bất ngờ, 20 tên Mỹ và quân đội Sài Gòn chết tại chỗ, số còn lại bị thương. Tiếp đó ngày 1/9/1969, Xã đội trưởng Nguyễn Xuân Thắng đã chỉ huy du kích đột nhập giết tên ác ôn tại nhà riêng. Ngày 19/11/1969, trên địa bàn xã Thủy Phương lại diễn ra trận phối hợp chiến đấu thành công giữa biệt động Huyện và du kích xã, tiêu diệt gọn cả Trung đội Mỹ - Việt Nam Cộng hòa.

Thủy Phương cũng là địa phương xây dựng nhiều cơ sở nội tuyến nhất trong huyện. Các phong trào đấu tranh không chỉ có lực lượng du kích mà còn huy động được nhiều tầng lớp nhân dân, từ cụ già cho tới em nhỏ cùng tham gia. Đến cuối năm 1972, toàn xã

có 15 tổ công tác chính trị hợp pháp, do Đảng viên làm nòng cốt, lực lượng này phần lớn do phụ nữ đảm nhiệm. Với những thắng lợi to lớn mà Đảng bộ và nhân dân xã Thủy Phương đạt được trong sự nghiệp chống Mỹ, ngày 20/12/1969, Đảng bộ và nhân dân Thủy Phương vinh dự được Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân giải phóng. Đồng thời, xã Thủy Phương được Thành ủy Huế trao tặng Bằng khen và được Bộ chỉ huy Lực lượng vũ trang giải phóng miền Nam tặng Huân chương chiến công giải phóng hạng 3.

Cùng với nhân dân xã Thủy Phương, từ năm 1969 đến năm 1972, dưới sự lãnh đạo của tổ chức Đảng, quân và dân xã Thủy Lương, Thủy Châu, Thủy Phù, Thủy Tân cũng giành được những thắng lợi đáng kể. Trong tháng 3/1969, lực lượng vũ trang huyện và du kích Mỹ Thủy đã đánh tan 1 Đại đội Mỹ - Việt Nam Cộng hòa càn quét vào thôn Thượng Lâm, Dạ Lê diệt 20 quân Mỹ và nhiều lực lượng Việt Nam Cộng hòa. Ngoài ra, du kích mật còn liên tục gài mìn, phá đường, đánh các đoàn xe chạy qua địa phận Phú Bài. Ngày 25/12/1969, đoàn xe JEEP của địch trúng mìn của du kích và đoàn xe này bị phá tan, tiêu diệt nhiều lực lượng địch, trong đó có 1 trung úy, 2 trung sĩ [6, tr.124].

Nhiệm vụ của lực lượng vũ trang Thủy Lương, Thủy Châu là phối hợp với các lực lượng khác ngăn chặn lực lượng kẻ thù từ xa, nhằm bảo vệ vững chắc vùng căn cứ lõm Lợi Nông, Chánh Đông, đồng thời bao vây uy hiếp địch ở các đồn bốt, không cho chúng đi càn quét, giữ vững phong trào và xây dựng lực lượng vũ trang những nơi có điều kiện kể cả trong thành phố Huế. Đội Biệt động của Huyện do đồng chí Nguyễn Xuân Thắng chỉ huy được sự phối hợp của du kích Thủy Lương, Thủy Châu đã tổ chức một số trận đánh vào các vị trí địch, tập kích các căn cứ đóng quân và tiêu diệt một số lực lượng của địch.

Tinh thần yêu nước, cách mạng cũng được nhân dân xã Thủy Tân, Thủy Phù phát huy cao độ. Năm 1969, du kích xã Thủy Tân, Thủy Phù do đồng chí Võ Đài chỉ huy đã đánh vào Trung đội nghĩa quân ở làng Hòa Phong, tại trận ta tiêu diệt được 3 tên Mỹ, thu 2 súng ngắn, 1 máy truyền tin C25. Tháng

8/1969, bộ đội chủ lực phối hợp với lực lượng du kích do các đồng chí Lê Thị Sinh, Phan Thị Vui, Phan Thị Vân đánh tập kích vào kho đạn ở sân bay Phú Bài làm cháy một kho đạn và 3000 lít xăng, phá được một số đoạn đường băng của sân bay [2, tr.274]. Tiếp đó, du kích xã Thủy Tân cùng du kích các xã khác trên vành đai liên tục phá đường ray để ngăn chặn sự tấn công của Mỹ và Chính quyền Sài Gòn, phá ống dẫn nước từ Nam Hòa về Ấp 5. Tháng 11/1970, du kích huyện Thủy Tân tổ chức đánh tập kích luôn sâu vào sân bay Phú Bài tiêu diệt 14 tên Mỹ thu 2 khẩu súng [1, tr.112]. Tháng 12/1973, lực lượng du kích xã, do đồng chí Văn Viết An chỉ huy đã bí mật đặt mìn phá hỏng tuyến đường ranh từ Lộc Bồn lên Hải Thủy và vẽ sơ đồ cho bộ đội chủ lực đánh vào lô cốt 18 khiến chúng hoang mang, lo sợ [1, tr.113].

Dưới sự lãnh đạo của cấp uỷ Đảng, quân dân xã Thủy Phù cũng giành được nhiều thắng lợi quan trọng. Tháng 8/1969, Chi bộ xã đã phân cho đồng chí Phan Thị Vui theo dõi chiếc xe của địch hay lên về xã rồi bố trí gài mìn vào xe. Bọn địch làm việc xong, lái xe về đến Lương Văn thì mìn nổ làm tung cả xe, 18 tên thiệt mạng [2, tr.274].

Năm 1972, trên chiến trường Trị - Thiên Huế, quân đội Mỹ - Việt Nam Cộng hòa rơi vào thế bị động. Quân Mỹ hầu như rút hết chỉ còn quân của chính quyền Sài Gòn với 2 Sư đoàn 1 và Sư đoàn 3, 2 Lữ đoàn lục chiến (băng 27 Tiểu đoàn bộ binh), 3 Trung đoàn tăng thiết giáp, 5 Trung đoàn pháo binh, 94 Đại đội bảo an, 302 Trung đội dân vệ, 5100 cảnh sát, 144 đoàn bình định, 13000 phòng vệ dân sự [2, tr.279]. Với lực lượng trên, Mỹ càng đẩy mạnh tăng cường củng cố tuyến phòng ngự, đề phòng ta mở cuộc tiến công Đông Xuân, đồng thời ra sức bình định đồng bằng. Phía Mỹ và chính quyền Sài Gòn phán đoán trong năm 1972, ở chiến trường Trị - Thiên quân giải phóng chỉ đánh vừa giam chân, thu hút chủ lực của Việt Nam cộng hòa vừa phối hợp với chiến trường chính Nam Bộ. Tháng 3/1972, Trung ương Đảng quyết định mở cuộc chiến công chiến lược trên toàn miền Nam, hướng tấn công chủ yếu là chiến trường Trị - Thiên Huế, và xác định phải "tập trung tinh thần, lực lượng giải phóng *giải phóng Quảng Trị, sau đó tiếp tục phát triển vào hướng Thừa Thiên*" [6, tr.133].

Tại địa bàn xã Thủy Phù, du kích đã phối hợp với bộ đội chủ lực mở trận đánh vào Cồn Đá diệt được 16 tên và làm cháy 5 xe tăng của địch. Có thể nói, tiếng mìn của du kích xã Thủy Phù đã thức tỉnh phong trào, hỗ trợ cho quần chúng nhân dân các xã trên vành đai đứng dậy đấu tranh trong suốt những năm đen tối trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Tiếng mìn của du kích xã Thủy Phù đã làm nổ tung nhiều cuộc càn quét của Mỹ và quân đội Sài Gòn. Mặc dù quân đội của chính quyền Sài Gòn đã tổ chức canh gác, kiểm tra rất gắt gao khu vực bỏ phiếu, song ta đã bố trí và giao nhiệm vụ cho hai nữ du kích là Phan Thị Hè và Ngô Thị Xu luân qua các trạm canh gác của Mỹ đưa hai kíp mìn vào cài ở hai thùng phiếu. Đúng 1 giờ sau, hai thùng phiếu nổ tung cùng một lúc làm cho 3 tên Việt Nam Cộng hòa trông coi thùng phiếu bị thương nặng. Sau khi nghe tiếng nổ của 2 kíp mìn, nhân dân trong xã lấy đó làm cơ hội tẩy chay cuộc bỏ phiếu làm cho cuộc bầu cử không thành công. Sự thắng lợi trong cuộc tẩy chay cuộc bầu cử làm cho phía Mỹ thêm khiếp sợ và danh hiệu "con ma xuất quỷ nhập thần" đã gắn liền với lực lượng du kích xã Thủy Phù.

2.3.2. *Đấu tranh chính trị, binh vận*

Dưới sự lãnh đạo của Huyện uỷ, phong trào đấu tranh chính trị trong quần chúng nhân dân tại xã Hương Thủy trên vành đai Phú Bài được phát động liên tục, các cuộc đấu tranh đã vạch trần luận điệu tuyên truyền lừa bịp, tâm lý chiến của kẻ thù, chống các tổ chức phản động, đòi quyền dân sinh, đòi bồi thường thiệt hại về người và tài sản do địch gây ra, đòi tự do dân chủ... Trong các năm 1971, 1972, phong trào đấu tranh chính trị tiếp tục dâng cao với các nội dung: chống trò hề bầu cử Tổng Thống, đòi lật đổ Thiệu, tán thành hòa bình trung lập, đòi lại chồng con bị chết trong chiến dịch Đường 9 - Nam Lào, chống bắt dân vào các Đảng phái phản động, đòi chấm dứt chiến tranh... Nổi bật là phong trào đấu tranh của nhân dân xã Thủy Lương, Thủy Châu phối hợp với nhân dân quận Phú Lương, thành phố Huế đấu tranh đòi tự do làm ăn, tự do đi lại, chống bắt lính, chống phân tuyến, phân vùng của địch. Bên cạnh đó, cơ sở nội tuyến trong binh lính địch ở căn cứ Phú Bài đã vận động các dân vệ trả súng về nhà làm ăn. Đấu tranh binh vận với các hình thức như: rải truyền đơn, gửi thư tay, viết

khẩu hiệu, kêu gọi binh lính Việt Nam Cộng hòa ở căn cứ Phú Bài về với gia đình...; tham gia đào hàng trăm hầm bí mật. Tính đến cuối năm 1968, tại các thôn Phù Nam, Thạch An, Lợi Nông, Chánh Đông có 285 hầm bí mật, 1.300 hầm chông, nhân dân đã đóng góp được 320 tấn lương thực [3, tr.109]. Đến ngày 4/7/1969, lá cờ Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam được cắm trên nóc làng Hòa Phong (Thủy Tân) như lời vẫy gọi nhân dân nổi lên đấu tranh đòi giải phóng dân tộc, lá cờ tung bay phất phới giữa vùng địch tạm chiếm càng làm cho nhân dân tin tưởng vào đường lối lãnh đạo của Đảng.

Đặc biệt trong phong trào đấu tranh chính trị, một lực lượng lớn của phụ nữ đã đứng ra làm nòng cốt, trở thành đội quân tóc dài. Các mẹ, các chị đã đi vận động đồng bào bà con trong các thôn, xóm tập trung tại trụ sở hành chính đấu tranh đòi trả chồng con trở về. Nổi lên thời kỳ này là công tác binh vận do các mẹ các chị đảm nhận, Trưởng ban binh vận là đồng chí Nguyễn Thị Hòe. Với sự đấu tranh mạnh mẽ, ta đã lôi kéo được khoảng 1000 binh lính bỏ hàng ngũ trở về. Đây là thắng lợi lớn nhất của xã trong công tác binh vận trong suốt thời kỳ kháng chiến chống Mỹ [2, tr.276]. Cùng với việc chỉ đạo phong trào đấu tranh chính trị, Chi bộ xã tiếp tục triển khai chỉ đạo công tác thu mua lương thực, thực phẩm. Mỹ và chính quyền Sài Gòn biết lực lượng cách mạng thu mua lương thực, thực phẩm tiếp tế cho kháng chiến nên chúng ráo riết lùng sục gạo, nếu gia đình nào chứa nhiều gạo chúng đánh đập tra hỏi. Trước tình hình đó nhân dân không còn cất gạo trong nhà nữa mà giấu dưới bụi cây hay chôn dưới hầm bí mật có ghi số quy định. Để cung cấp lương thực cho kháng chiến, đội thu mua trên vành đai hầu hết do các chị, em phụ nữ các xã trên vành đai đảm nhận, đã thu mua 1000 tấn lương thực, vận động nhân dân đóng góp nuôi quân hàng ngàn thúng thóc và hàng ngàn triệu đồng. Trong đó phải kể đến xã Thủy Phương đã có những đóng góp đáng kể: “*Xã Thủy Phương đóng góp 2000 tấn lương thực, thực phẩm góp phần nuôi dưỡng lực lượng giáp ranh*” [6, tr.221-222].

Trong khi quân dân của nước đang vượt qua khó khăn, đấu tranh lập nhiều chiến công thì một tin vô cùng đau buồn là Chủ tịch Hồ Chí Minh, vị lãnh tụ kính yêu, vị cha già của

dân tộc ra đi mãi mãi. Đây là mất mát lớn lao của toàn quân, toàn dân ta. Phong trào “*Đau thương nhớ Bác*” được diễn ra khắp mọi nơi, người dân trong những ngày “*Quốc tang*” đã thay quai nón bằng vải đen, trang phục cũng màu đen.

Trong năm 1972, khi nhân dân làm lễ khánh thành đình làng Thủy Phù, Trung đoàn 3 của quân đội Mỹ và chính quyền Sài Gòn đã về bắn phá, nhân dân đã kéo đến đồn của chúng đòi bồi thường thiệt hại. Cuộc biểu tình kéo dài một ngày và thu hút 400 người dân trong xã với khẩu hiệu “*Đả đảo Trung đoàn 3 về phá đình làng*”. Mặc dù, Mỹ đã cố gắng dàn xếp để ổn định tình hình, nhưng nhân dân trong xã vẫn tiếp tục biểu tình làm ách tắc giao thông, buộc tên Trung tá Trung đoàn 3 của Việt Nam Cộng hòa phải ra nhận tội trước nhân dân. Trên đà thắng lợi, Chi bộ xã vận động các mẹ, các chị đẩy mạnh công tác binh vận nhằm mục đích tăng thêm sự rối ren trong hàng ngũ binh lính kẻ thù. Tháng 6/1972 có 6 binh lính Việt Nam Cộng hòa thất trận đã vào chùa Thủy Phù xin lẩn trốn, trong đó có cơ sở cách mạng của bà Ngô Thị Lài làm công tác tư tưởng, thuyết phục được một số anh em binh lính lên đường phục vụ chiến đấu. Đến tháng 10/1972 cũng tại chùa Thủy Phù, bà Ngô Thị Lài cùng cơ sở cách mạng đóng tại chùa đã vận động được 2 học sinh, một giáo viên, 1 lính Việt Nam Cộng hòa lên đường tham gia cách mạng. Những thắng lợi trong phong trào chính trị đã tạo điều kiện gây dựng cơ sở trong lòng quần chúng nhân dân.

Ở Ấp 5 và trung tâm huấn luyện Đống Đa, lực lượng cách mạng đã xây dựng khoảng 300 cơ sở, trong đó có nhà đồng chí Nguyễn Thị Phan là một cơ sở hoạt động cách mạng trong lòng địch tại Phú Bài trong nhiều năm. Mạng lưới này thường xuyên hỗ trợ cho lực lượng cách mạng trong việc nắm tình hình, chủ trương, âm mưu của Mỹ và chính quyền Sài Gòn, đồng thời thông qua mạng lưới này để vận động hàng chục binh lính bỏ ngũ trở về quê hương. Nhờ vậy, lực lượng cách mạng đã giành thắng lợi ở nhiều trận đánh lớn nhỏ khác nhau, vượt qua nhiều khó khăn, hi sinh tổn thất.

Như vậy, cuộc chiến đấu anh dũng của quân và dân vành đai diệt Mỹ ở Phú Bài trên mọi mặt trận, đã có những đóng góp quan

trọng cùng với toàn Huyện đưa phong trào cách mạng giành những thắng lợi lớn. Với thắng lợi của quân và dân 2 miền, đặc biệt là thắng lợi của 12 ngày đêm trên bầu trời Hà Nội (18/12 đến 29/12/1972) buộc Mỹ phải kí hiệp định Paris (27/1/1973) về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam. Thắng lợi to lớn của Hiệp định Paris đã buộc đế quốc Mỹ phải rút quân về nước. Sau ngày Hiệp định, nhân dân các xã trên vành đai Phú Bài đã chứng kiến những đơn vị lính Mỹ rút khỏi căn cứ Phú Bài và các căn cứ khác trên mảnh đất Hương Thủy.

3. Một số nhận xét về vành đai diệt Mỹ ở Phú Bài

Vành đai diệt Mỹ ở Phú Bài có một không gian tương đối rộng lớn so với các vành đai diệt Mỹ khác, được tổ chức thành các tuyến bao vây căn cứ địch từ tất cả các hướng tiến công, tạo thế vây hãm khép kín căn cứ Mỹ ở Phú Bài. Ngoài căn cứ chính, tại Phú Bài, Mỹ còn có nhiều căn cứ khác như: căn cứ ở Động Tòa, Ấp 5, trung tâm huấn luyện Đống Đa và các đồn bốt dọc đường Quốc lộ 1A tạo thành một thế liên hoàn, hỗ trợ cho nhau khi bị quân ta tấn công. Đồng thời, với những chức năng khác nhau, mỗi căn cứ tạo nên hình thái vừa độc lập vừa hỗ trợ cho nhau. Đây là điểm mạnh cũng là điểm khác của căn cứ Mỹ ở Phú Bài so với các căn cứ khác của Mỹ như căn cứ Đồng Lâm ở Phong Điền, căn cứ Chu Lai ở Quảng Nam hay ở Đà Nẵng...

Khi quân Mỹ tiến hành xây dựng căn cứ quân sự thì vành đai diệt Mỹ ở Phú Bài dựa vào công sự, trận địa, giao thông hào chiến và hệ thống làng xã chiến đấu cũng được hình thành. Với phương châm: *“Kéo địch ra khỏi hang ổ mà đánh, căng địch ra mà đánh, chen vào giữa địch mà đánh, luồn sâu vào hậu phương địch mà đánh”*. Lực lượng vũ trang và quân dân các xã vành đai Phú Bài đã kiên quyết bám dân, bám làng, thực hành vây hãm căn cứ Mỹ, sử dụng các tổ đội đặc công, trinh sát, các tổ đội pháo binh, các tổ bắn tỉa liên tục tiến công vào chính diện, bên sườn và sau lưng quân Mỹ, làm tiêu hao binh lực địch. Nếu quân đội Mỹ và quân đội Việt Nam cộng hòa càng đẩy mạnh tiến công ra ngoài thì hệ thống các bãi mìn, bẫy chông bố trí xung quanh vành đai sẽ phát huy sự sát thương lớn. Hoạt động trên vành đai diệt Mỹ ở Phú Bài đã làm cho các căn cứ Mỹ - Việt Nam Cộng

hòa ở Động Tòa, Ấp 5 và các đồn bốt dọc đường I.A bị bao vây tứ phía, bị cô lập, thế ổn định bên trong bị phá vỡ, buộc Mỹ phải sử dụng một lực lượng lớn phòng thủ căn cứ, nhằm hạn chế lực lượng bên ngoài, những cuộc hành quân càn quét mở rộng vành đai trắng bị thất bại. Cơ sở cách mạng của ta được giữ vững và duy trì, phát triển.

Quân dân các xã ở vành đai Phú Bài đã vận dụng phương châm chiến đấu *“hai chân, ba mũi giáp công”*, kết hợp đấu tranh quân sự với đấu tranh chính trị, binh vận, giữa tiến công và nổi dậy, giữa tác chiến tập trung và tác chiến phân tán, nhỏ lẻ liên tục cả bên ngoài và bên trong vành đai, lấy địa bàn bên ngoài làm trận địa chủ yếu để kéo địch từ bên trong căn cứ ra tiêu diệt, buộc địch phải phân tán lực lượng ra để đối phó. Ở vành đai diệt Mỹ Phú Bài, ngoài lực lượng các xã vành đai, các xã, huyện kế cận đã luân phiên đưa du kích, bộ đội địa phương đến hoạt động tác chiến trong từng thời gian, vừa để chi viện cho vành đai, vừa rút kinh nghiệm chuẩn bị sẵn sàng đánh Mỹ khi đối phương đến.

Hoạt động của vành đai diệt Mỹ ở Phú Bài đã buộc quân Mỹ phải liên tiếp mở các cuộc hành quân càn quét ra xung quanh nhằm tạo lập và mở rộng vành đai trắng an toàn cho căn cứ. Trong các cuộc hành quân đó, bao giờ đối phương cũng chiếm ưu thế về binh lực tập trung và có hỏa lực yểm trợ. Tuy nhiên, lực lượng vũ trang và nhân dân các xã trên vành đai đã dựa vào thế trận được chuẩn bị, kết hợp chặt chẽ giữa lực lượng tại chỗ và lực lượng cơ động, liên tục tiến công vào chính diện, bên sườn và sau lưng quân Mỹ; buộc đối phương phải đánh theo cách đánh của quân giải phóng, hạn chế tối đa những mặt mạnh vốn có của đối phương. Hậu phương của đội quân viễn chinh luôn luôn bị đe dọa, bị tiến công, khiến cho quân Mỹ phải thường xuyên sử dụng ít nhất là 1/3 lực lượng để bảo vệ căn cứ, không tập trung được lực lượng vào các cuộc hành quân *“tìm diệt”*. Cuộc chiến đấu của nhân dân vành đai Phú Bài, đã kìm giữ, giam chân một bộ phận lực lượng cơ động quân Mỹ, góp phần cùng với quân và dân huyện Hương Thủy buộc chúng phải phân tán, dàn mỏng lực lượng, bộc lộ sơ hở.

Cả lực lượng vũ trang, chính trị của huyện mở rộng địa bàn hoạt động vào vùng sát thành phố Huế và vùng sát căn cứ địch như:

Phát Lát, Dương Xuân Hạ, An Thủy, Thiên Thủy, An Cựu, quận trấn Phú Lương, lô cốt 18 Phú Bài. Ngoài ra, quân dân trên vành đai đã phối hợp với các đơn vị bộ đội chủ lực của Quân khu tiến hành phục kích, tập kích, bắn tỉa vào các căn cứ dọc Quốc lộ 1A. Sự kết hợp giữa đấu tranh quân sự và chính trị đã làm giảm bớt các cuộc càn quét của Mỹ và Việt Nam Cộng hòa ở tại vành đai Phú Bài và huyện Hương Thủy. Với những thắng lợi đạt được, huyện Hương Thủy đã hoàn thành nhiệm vụ “*đánh phủ đầu*” kế hoạch bình định ở vùng nông thôn Thừa Thiên của Mỹ và chính quyền Sài Gòn, tạo thêm điều kiện đẩy mạnh phong trào đấu tranh vũ trang, chính trị và binh vận ở các xã trên vành đai. Kế hoạch “*tìm diệt*” biến Phú Bài thành vành đai trắng của Mỹ bước đầu đã bị thất bại, đặc biệt là cuộc tấn công và nổi dậy Tết Mậu Thân 1968 đã làm phá sản hoàn toàn chiến lược “*Chiến tranh cục bộ*” buộc Mỹ phải chuyển qua chiến lược với tên gọi “*Việt Nam hóa chiến tranh*”.

Trước một đội quân có hỏa lực mạnh, cơ động nhanh và lăm thủ đoạn, quân và dân vành đai Phú Bài không chỉ dựa vào công sự, trận địa để thắng đối phương mà còn phải xây dựng cho mình một lập trường chính trị kiên định, vững vàng trước mọi thử thách, một ý chí quyết chiến, quyết thắng giặc ngoại xâm, một lòng yêu quê hương, đất nước thiết tha. Đó là sức mạnh to lớn của quân dân vành đai - một sức mạnh thủy chung với cách mạng, có giác ngộ chính trị cao, được tổ chức chặt chẽ, có nghệ thuật.

Có thể nói, trong cuộc đọ sức quyết liệt với đế quốc Mỹ, trải qua vô vàn gian lao, thử thách, cuộc chiến chống Mỹ trên địa bàn Hương Thủy phát triển vững chắc, giành nhiều thắng lợi góp phần cùng quân dân cả nước đánh bại các chiến lược chiến tranh của Mỹ. Qua thực tiễn lãnh đạo, chỉ đạo chiến trường, vành đai diệt Mỹ ở Phú Bài (Thừa Thiên Huế) đã có những đóng góp quan trọng, cung cấp thêm cơ sở, những giữ liệu cần thiết để Bộ Chính trị, Quân ủy Trung ương đề ra những chủ trương, quyết định chiến lược đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ tiến lên giành những thắng lợi quyết định.

4. Kết luận

Vành đai diệt Mỹ ở Phú Bài (1965 – 1973) là minh chứng sinh động về vận dụng

sáng tạo đường lối chiến tranh nhân dân. Trên vành đai, mỗi người dân đều trở thành chiến sĩ, mỗi làng xã đều trở thành pháo đài. Trong suốt quá trình tồn tại, quân và dân trên vành đai Phú Bài kiên cường bám trụ, vừa chiến đấu vừa sản xuất, thường xuyên đánh địch cả quân sự, chính trị và binh vận góp phần tiêu diệt nhiều sinh lực địch và phương tiện chiến tranh của Mỹ và chính quyền Sài Gòn. Thế trận vành đai diệt Mỹ Phú Bài đã góp phần kìm kẹp quân Mỹ, làm thất bại các cuộc hành quân “*tìm diệt*” và “*bình định*” của Mỹ và chính quyền Sài Gòn không chỉ trên địa bàn các xã xung quanh căn cứ Phú Bài mà còn kể cả trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Xây dựng và hoạt động của vành đai diệt Mỹ thể hiện bản lĩnh và trí tuệ của Đảng trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Là bản anh hùng ca về lòng dũng cảm, ngoan cường của chiến sĩ, đồng bào, minh chứng cho sức sống mãnh liệt của chiến tranh nhân dân trước kẻ thù xâm lược.

Vành đai diệt Mỹ ở Phú Bài để lại nhiều bài học kinh nghiệm quý, nhất là về xây dựng lực lượng - thế trận lòng dân. Đây là kinh nghiệm quý để vận dụng vào thực tiễn xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc, xây dựng lực lượng và thế trận quốc phòng toàn dân, thực hiện thắng lợi hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong bối cảnh thế giới diễn biến phức tạp, khó lường hiện nay.

Tài liệu tham khảo

1. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Thủy Tân (2015), *Lịch sử Đảng bộ xã Thủy Tân (1930 – 2015)*, Nxb Thuận Hóa, Huế.
2. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Thủy Phú (2015), *Địa chí xã Thủy Phú*, Nxb Thuận Hóa, Huế.
3. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Thủy Châu (2015), *Lịch sử Đảng bộ xã Thủy Châu (1930 – 2015)*, Nxb Thuận Hóa, Huế.
4. Trịnh Thị Hồng Hạnh (2014), *Vành đai diệt Mỹ ở chiến trường miền Nam (1965-1973)*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
5. Lê Nhị Hòa (2015), *Đảng bộ Khu 5 lãnh đạo xây dựng vành đai diệt Mỹ (1965-1972)*, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội.
6. Đảng bộ huyện Hương Thủy (2008), *Lịch sử lực lượng vũ trang huyện Hương Thủy (1945-2005)*, Nxb Thuận Hóa, Huế.

7. Đảng ủy - Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Thừa Thiên Huế (1999), *Thừa Thiên Huế kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 – 1975*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

8. Đảng ủy - Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Thừa Thiên Huế (2005), *Trung đoàn 6 Phú Xuân 1965 – 2005*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

9. Sh. Stanton, *Sự thắng trăm của đạo quân đánh bộ Hoa Kỳ ở Việt Nam 1965 – 1973*,

Tài liệu dịch lưu trữ tại Viện Lịch sử quân sự Việt Nam.

10. Bộ Tư lệnh Quân khu 4 Đảng ủy - Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thừa Thiên Huế (2006), *Những trận đánh trong kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ trên địa bàn Thừa Thiên Huế (1945 – 1975)*, Tập II, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

THE US ANNIHILATION BELT IN PHU BAI (HUONG THUY, THUA THIEN HUE) IN THE RESISTANCE TO THE US (1965-1973)

¹Le Thi Mai An, ²Nguyen Huu Phuc

¹Thua Thien Hue Historical Museum, ²Historical Association Thua Thien Hue

Abstracts: *Phu Bai is one of the first belts formed from the practice of fighting the US, the ring surrounding a large combined military base of the US and the Republic of Vietnam, the connection between the rural areas, mountainous and urban forests. Before the American conspiracy and actions, implementing the policy of the Party Committee of Thua Thien Hue province decided to establish “the US annihilation belt” around the US base in Phu Bai. From 1965 - 1973 with the combination of military struggle with political struggle, military campaign, between attack and rebellion, between concentrated warfare and scattered warfare, troops and people on the perimeter fought many battles, destroying, consuming and restraining the Americans in the base, failing the “search and destroy” and “pacification” operations, contributing to the war against the US and the rescue of the country in Huong Thuy to victory March 24, 1975. This article focuses on clarifying the formation and operation of the US annihilation belt in Phu Bai (Huong Thuy, Thua Thien Hue).*

Keywords: *Resistance war against America, Phu Bai, the US annihilation belt, Thua Thien Hue.*